| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 43/2021/HS-PT
Ngày: 31-8-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đinh Thị Quý Chi
*Các Thẩm phán*: Bà Phạm Thị Bích Thủy
Ông Phạm Tiến Hiệp

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:*** Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25/8/2021 và 31/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSPT ngày 21/6/2021 đối với bị cáo Bùi Văn Q.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và Tên: **Bùi Văn Q** (tên gọi khác: T, Cao Thanh Ph), sinh năm 1995 tại Bình Phước; nơi ĐKHKTT: Tổ 6, ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K (đã chết) và bà Đỗ Thị Minh Th; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2016/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Q là người nghiện ma tuý, Q mua ma túy trái phép cất giấu trong phòng trọ để sử dụng và bán trái phép. Trần Minh Tr và Lương Ngọc Th là bạn bè và đều nghiện ma tuý; thông qua H (không xác định được lý lịch) Tr biết Q có bán ma tuý nên đã mua của Q 3 lần. Khi cần mua ma túy đá, Tr sử dụng có S.I.M số 0325.814.607 gọi trực tiếp đến S.I.M số 0865.875.078 của Q, khi Q đồng ý bán thì Q chọn nơi giao ma túy, địa điểm thường là trước cổng Công ty F, thuộc đường N11, Khu công nghiệp M III, xã M, huyện C hoặc phòng trọ của Q tại nhà trọ "z", thuộc tổ 6, ấp 3B, xã M, huyện C, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ trước ngày 23/12/2020 khoảng 05 ngày. Tr điện thoại cho Q mua 300.000 đồng ma túy, Q hẹn giao ma túy trước cổng Công ty F. Tr cùng X (không xác định được lý lịch) đi xe mô tô đến gặp Q mua ma túy và trả tiền cho Q. Sau đó Tr và X về khu vực xã L sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày cách ngày mua thứ lần nhất khoảng 03 ngày, Tr điện thoại cho Q mua 200.000 đồng ma túy, Q hẹn giao ma túy cho Tr trước cổng Công ty F. Tr đi xe mô tô một mình đến gặp Q đưa tiền rồi lấy ma túy về khu vực xã L sử dụng.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2020, Th đang ở nhà gọi điện thoại cho Tr để tìm người mua 900.000 đồng ma túy để sử dụng, Tr đồng ý. Sau đó, Tr sử dụng số điện thoại 0325.814.607 của Tr gọi cho Q theo số điện thoại 0865.875.078 của Q mua 900.000 đồng ma túy, Q đồng ý bán và bảo Tr lên xã M, huyện C gặp Q. Đến khoảng 16 giờ, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 61H1-040.97 đến nhà Tr chở Tr đến gần Công ty F thì Tr tiếp tục gọi cho Q nhưng Q không bắt máy nên Tr, Th vào quán nước ngồi chờ. Khoảng 10 phút sau, Q gọi điện thoại lại cho Tr và kêu Tr đến phòng số 8, nhà trọ "z" thuộc tổ 6, ấp 3B, xã M, huyện C của ông Hồ Hữu Đ làm chủ. Tr và Th vào phòng thì Q cho xem bịch ma túy, Th lấy 900.000 đồng (gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 04 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) đưa cho Q, Q đưa bịch ma túy cho Th cất vào túi quần, còn Q cất tiền vào túi quần. Sau đó, Tr và Th mở cửa phòng đi về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang phát hiện trong túi quần Th có 01 bịch ma túy và 900.000 đồng trong túi quần của Q.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Q tại phòng số 8, nhà trọ z, xã M phát hiện và thu giữ: tại cửa sổ phòng trọ có 05 gói nilon hàn kín, kích thước 1cm x 3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn được quấn băng keo màu đen; tại rổ nhựa màu xanh trên bếp gas phòng trọ có 01 gói nilon hàn kín, kích thước 1cm x 2,5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn; tại thùng xốp trong nhà tắm phòng trọ có 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép ma túy, bên trong nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ có chất màu nâu bám dính.

Tại kết luận số 22/2021/GĐ-MT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định:

Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3829 gam;

Tinh thể màu trắng có trong 05 gói nylon hàn kín (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6683 gam;

Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu M3) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0918 gam;

Tinh thể màu trắng có trong 01 nỏ thủy tinh (ký hiệu M4) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1577gam.

***Về vật chứng**:* Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa khối lượng: M1=0,2364 gam, M2=0,4284 gam (loại Methamphetamin, mẫu vật hoàn lại sau giám định) và 01 nỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu hồng bị bể màn hình có S.I.M số 0325.814.607 của Trần Minh Tr; 01 điện thoại di động SamSung Galaxy J5 màu đồng, có S.I.M số 0865.875.078 của Bùi Văn Q; số tiền 900.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, biển kiểm soát: 51X5- 2702, số máy: VLG1P50FMG - 3*00001486*, số khung: VPDDC0074PD 001486 thu giữ của Bùi Văn Q; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirus, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 61H1- 040.97 thu giữ của Lương Trọng Th, xác định xe mô tô này là của ông Lương Trọng H (bố đẻ của Th), ông H giao xe mô tô cho em ruột của Th là anh Lương Trọng Nh làm phương tiện phục vụ sinh hoạt hàng ngày, ngày 23/12/2020, Th mượn xe mô tô trên của Nh làm phương tiện thực hiện tội phạm nhưng anh Nh không biết nên cần trả lại cho anh Nh; 01 con dao dài 34cm, cán gỗ dài 15cm màu đen thu giữ tại phòng trọ của Q.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Bùi Văn Q phạm tội tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 08 (tám) năm tù;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 02 (hai) năm tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Bùi Văn Q phải chấp hành hình phạt chung là **10 (mười)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/5/2021 bị cáo Bùi Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo Bùi Văn Q giữ nguyên kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án là quá cao, đề nghị Tòa phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu:

Bản án sơ thẩm tổng hợp hình phạt với hai tội danh và tuyên xử bị cáo 10 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Q được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đồng thời xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là phù hợp quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, vừa được xóa án tích về tội "Giao cấu với trẻ em" đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Tòa án cấp phúc không có căn cứ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đồng.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q (tên gọi khác: T, Cao Thanh Ph) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q (tên gọi khác: T, Cao Thanh Ph) 08 (tám) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q (tên gọi khác: T, Cao Thanh Ph) 02 (hai) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Bùi Văn Q (tên gọi khác: T, Cao Thanh Ph) phải chấp hành hình phạt chung là **10 (mười)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2020.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.**

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 CA tỉnh Bình Phước; (1)
- TAND, VKSND huyện C;(2)
- Chi cục THADS huyện C;(1)
- Công an huyện C;(1)
- Sở tư pháp;(1)
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo;(2)
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Quý Chi**